|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 497/BC-UBND | *Bến Tre, ngày 31 tháng 12 năm 2019* |

**BÁO CÁO**

**Công khai dự toán ngân sách và phương án phân bổ**

**ngân sách tỉnh Bến Tre năm 2020 trình Hội đồng nhân dân tỉnh**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015,

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách,

Uỷ ban nhân dân tỉnh báo cáo công khai dự toán ngân sách và phương án phân bổ ngân sách tỉnh Bến Tre năm 2020 trình Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

**A. TÌNH HÌNH ƯỚC THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2019**

**I. Tình hình thu ngân sách nhà nước**

**1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn**

Ước thực hiện thu NSNN trên địa bàn năm 2019 là 4.983.729 triệu đồng*,* đạt 131,7% so với dự toán trung ương và đạt 127,8% dự toán địa phương giao, bằng 133,3% so với cùng kỳ.

***- Có 09khoản thu ước đạt và vượt so với tiến độ dự toán địa phương giao, gồm:***

(1) Thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương 258.352 triệu đồng, đạt 123% dự toán, bằng 114,8% so với cùng kỳ. Khu vực này được cổ phần hóa nên số thu rất ít, chủ yếu chỉ còn vài đơn vị (Công ty TNHH MTV Thuốc lá Bến Tre, Công ty TNHH MTV Xăng dầu Bến Tre, Công ty Điện Lực,…). Số thu khu vực này tăng trưởng so với cùng kỳ do phát sinh thuế TTĐB của Công ty Thuốc lá Bến Tre (6 tháng đầu năm 2019 nộp 27,4 tỷ đồng trong đó có 4.5 tỷ gia công từ hợp đồng được ký năm 2018).

(2) Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 148.631 triệu đồng, đạt 174,8% dự toán, bằng 156,5% so cùng kỳ. Do tình hình hoạt động của các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài đã từng bước đi vào ổn định, hoạt động kinh doanh có hiệu quả hơn và có một số doanh nghiệp đã hết thời gian hưởng ưu đãi miễn, giảm thuế nên khả năng thu thuế TNDN ở khu vực này đạt cao so với cùng kỳ, một số doanh nghiệp phát sinh số nộp cao hơn so với cùng thời điểm năm 2018 như Công ty cổ phần C.P nộp 23,9 tỷ; công ty Jacobi Carbons Việt Nam nộp 12,2 tỷ; công ty Pungkook nộp 5,6 tỷ; công ty J Y Vina nộp 6,6 tỷ.

(3) Thuế công thương nghiệp - ngoài quốc doanh 1.255.210 triệu đồng, đạt 163,9% so với dự toán, bằng 162,2% so cùng kỳ. Ước số thu tăng trưởng và đạt dự toán cao chủ yếu do số thuế của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Bến Tre dự kiến nộp trong năm 2019 là 632 tỷ đồng.

(4) Lệ phí trước bạ 207.027 triệu đồng, đạt 108,2% so với dự toán, bằng 113,5% so với cùng kỳ.

(5) Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 7.368 triệu đồng, đạt 100,8% so với dự toán, bằng 99,9% so cùng kỳ.

(6) Thu tiền sử dụng đất 228.149 triệu đồng, đạt 182,5% so với dự toán, bằng 178,6% so với cùng kỳ. Nguyên nhân tăng thu do phát sinh tiền thanh lý đất công khu hành chánh huyện Giồng Trôm 26.813 trđ; trụ sở ngân hàng chính sách, nhà khách UBND huyện 4.964 triệu đồng; thanh lý nhà đất công huyện Ba Tri 12.000 triệu đồng; đồng thời thu nợ tiền chuyển mục đích sử dụng đất đến hạn phải thu sau 5 năm ghi nợ của các hộ dân trên địa bàn tăng.

(7) Thu tiền bán nhà thuộc SHNN 4.618 triệu đồng, đạt 659,7% dự toán.

(8) Thu từ xổ số kiến thiết 1.729.268 triệu đồng, đạt 137,2% so với dự toán, bằng 137,6% so với cùng kỳ. Số thu đạt dự toán cao do phát sinh 416 tỷ đồng thu nhập sau thuế TNDN của năm 2018 chuyển sang.

(9) Thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế 20.467 triệu đồng, đạt 120,4% so với dự toán, bằng 95,5% so với cùng kỳ. Nguyên nhân đạt cao là do thu cổ tức và lợi nhuận được chia cho phần vốn nhà nước tại các Công ty Cổ phần cấp thoát nước Bến Tre 17.900 triệu đồng và Công ty Cổ phần công trình đô thị Bến Tre 2.500 triệu đồng.

***- Có 08 khoản thu không đạt so tiến độ dự toán:***

(1) Thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương 74.939 triệu đồng, đạt 88,2% so với dự toán, bằng 105,9% so cùng kỳ. Ước số thu năm 2019 cao hơn so với cùng kỳ năm trước là do các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh có tăng trưởng. Tuy nhiên số thu ở khu vực này chưa đạt tiến độ dự toán vì nguồn thu chủ yếu từ các đơn vị sự nghiệp có thu, hoạt động không ổn định, hiệu quả kinh doanh và số nộp ngân sách không cao. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh đa phần được cổ phần hóa và chuyển sang nộp thuế ngoài quốc doanh.

(2) Thuế sử đất nông nghiệp 269 triệu đồng, đạt 26,9% dự toán, bằng 38,5% so với cùng kỳ.

(3) Thuế thu nhập cá nhân 405.135 triệu đồng, đạt 97% so với dự toán, bằng 111,4% so cùng kỳ.

(4) Thuế bảo vệ môi trường 324.360 triệu đồng, đạt 94% so với dự toán, bằng 141,8% so cùng kỳ. Số thu thuế Bảo vệ môi trường tăng trưởng cao so với cùng kỳ do kể từ tháng 01/2019 thuế bảo vệ môi trường bắt đầu điều chỉnh tăng theo Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Biểu thuế bảo vệ môi trường. Tuy nhiên số thu đạt dự toán thấp do Trung ương giao dự toán khá cao.

(5) Thu phí, lệ phí 73.077 triệu đồng, đạt 74,4% so với dự toán, bằng 96% so cùng kỳ.

(6) Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước 94.632 triệu đồng, đạt 90,6% so với dự toán, bằng 104,6% so cùng kỳ. Tiền thuê đất, thu mặt nước năm 2019 ước đạt dự toán không cao do khi giao dự toán 2019 bên cạnh dự toán đối với các khoản tiền sử dụng đất nộp hàng năm thì Bộ Tài chính đã giao thêm tiền thuê đất nộp 1 lần cho cả vòng đời đối với các dự án phát sinh mới trong khi đó 9 tháng đầu năm trên địa bàn phát sinh không nhiều.

(7) Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác 4.087 triệu đồng, đạt 56,6% so với dự toán, bằng 57,3% so cùng kỳ.

(8) Thu khác ngân sách 146.697 triệu đồng, đạt 86,7% dự toán, bằng 83,4so với cùng kỳ.

***\* Khoản thu không giao dự toán:*** Thu cấp quyền khai thác khoáng sản là 1.443 triệu đồng.

**2. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên**

Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên đảm bảo theo tiến độ dự toán được giao. Ước thực hiện năm 2019 là 5.730.318 triệu đồng, đạt 100% dự toán được giao, bằng 97% so với cùng kỳ

**II. Tình hình chi ngân sách địa phương**

Trong điều hành, quản lý chi ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả. Trong năm 2019, ngân sách đã đáp ứng kịp thời các nhiệm vụ chi theo tiến độ dự toán được giao, ưu tiên thực hiện chính sách an sinh xã hội, an ninh - quốc phòng, giáo dục - đào tạo, thanh toán khối lượng đầu tư XDCB hoàn thành và thực hiện các nhiệm vụ phát sinh đột xuất, cần thiết, cấp bách khác.

Ước tổng chi ngân sách địa phương năm 2019 là 9.485.624 triệu đồng, đạt 100,8% so với dự toán, bằng 117,9% so với cùng kỳ. Cụ thể tình hình thực hiện một số nội dung chi như sau:

**1. Chi đầu tư phát triển**

Ước thực hiện giải ngân vốn đầu tư công năm 2019 là 2.096.909 triệu đồng, đạt 110,2% so với dự toán, bằng 116,4% so với cùng kỳ. Việc giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công nguồn vốn NSNN còn chậm tập trung vào một số nguyên nhân chủ yếu như sau: Hiện nay quy định về trình tự thủ tục đầu tư xây dựng của pháp luật liên quan đến quá trình chuẩn bị và thực hiện dự án phải qua nhiều khâu nhiều bước thực hiện. Để có đủ thủ tục có thể giải ngân đến dự án khởi công mới phải mất khoảng 04 đến 06 tháng mới có thể ký hợp đồng và khởi công xây dựng gây ảnh hưởng đến tiến độ triển khai kế hoạch vốn.

Mặc khác do một số chủ đầu tư thực hiện các thủ tục đầu tư còn rất chậm, đặc biệt là đối với một số dự án trọng điểm của tỉnh, đã được phân bổ vốn. Bên cạnh đó, công tác giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư của các dự án vẫn còn rất chậm do vướng các thủ tục trong công tác đo đạc thu hồi đất, xác định hệ số K, kiểm kê khối lượng bồi thường, người dân chưa đồng tình trong việc kê biên, áp giá đền bù,.. đã làm ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện, giải ngân thanh toán kế hoạch vốn đầu tư.

**2. Chi thường xuyên**

Ước thực hiện năm 2019 là 5.745.036 triệu đồng, đạt 105,4% so với dự toán địa phương giao, bằng 106,8% so với cùng kỳ. Chi tiết một số nội dung chủ yếu:

- Chi sự nghiệp kinh tế: 463.241 triệu đồng, đạt 102,2% so với dự toán.

- Chi sự nghiệp môi trường: 54.213 triệu đồng, đạt 125,5% so với dự toán.

- Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo: 2.560.143 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán được giao.

- Chi sự nghiệp y tế: 767.120 triệu đồng đạt 113,6% so với dự toán. Nguyên nhân đạt cao là do Tỉnh thực hiện chi trả chính sách mua thẻ BHYT cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi,…

- Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: 20.329 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán.

- Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội: 382.729 triệu đồng, đạt 134,3% so với dự toán. Nguyên nhân đạt cao do thực hiện các chính sách an sinh xã hội như: bổ sung thực hiện chính sách cho đối tượng bảo trợ xã hội, chi trợ cấp tiền tết cho các đối tượng chính sách,…

- Chi quản lý hành chính nhà nước, đảng, đoàn thể: 1.130.493 triệu đồng, đạt 104% so với dự toán.

- Chi an ninh - quốc phòng: 181.361 triệu đồng, đạt 119,1% so với dự toán.

**3. Chi chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình dự án, nhiệm vụ khác**: ước 1.642.679 triệu đồng, đạt 88,5% dự toán. Trong tổng vốn NSTW bổ sung để thực hiện chương trình thì nguồn vốn để chi đầu tư XDCB chiếm đến 71,3%, tuy nhiên tiến độ thực hiện chỉ đạt 85,8% dự toán. Nguyên nhân: do tiến độ xây dựng các công trình hạ tầng tại các xã còn chậm do công tác đấu thầu mất nhiều thời gian, một số địa phương chưa giải phóng được mặt bằng xây dựng công trình.

**B. DỰ TOÁN NGÂN SÁCH VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN BỔ NGÂN SÁCH TỈNH BẾN TRE NĂM 2020**

**I. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2020**

**1. Thu ngân sách nhà nước**

***1.1. Thu NSNN trên địa bàn***

Theo kết quả làm việc dự toán năm 2020 với Bộ Tài chính, thu NSNN trên địa bàn Trung ương giao cho tỉnh Bến Tre là 4.835.000 triệu đồng, địa phương phấn đấu thu NSNN trên địa bàn là 5.000.000 triệu đồng, tăng 165.000 triệu đồng. Theo đó, thu NSĐP được hưởng theo phân cấp là 4.670.200 triệu đồng, tăng 151.200triệu đồng so với dự toán trung ương giao.Một số khoản thu so với dự toán 2019 do địa phương giao như sau:

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước Trung ương:225.000 triệu đồng, bằng107,1% dự toán địa phương giao năm 2019.

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương: 78.650 triệu đồng, bằng 92,5% dự toán địa phương giao.

- Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài là 200.000 triệu đồng, tăng 110,5% so với dự toán địa phương phấn đấu năm 2019.

- Thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh: 1.428.700 triệu đồng, tăng 86,6% so dự toán năm 2019;

- Lệ phí trước bạ: 240.350 triệu đồng, tăng 25,7% so với dự toán giao năm 2019;

- Thuế thu nhập cá nhân: 475.400 triệu đồng, tăng 13,8% so với dự toán giao năm 2019;

- Thuế bảo vệ môi trường: 348.000 triệu đồng, bằng 100,9% so với dự toán địa phương phấn đấu năm 2019;

- Thu tiền sử dụng đất: 150.000 triệu đồng, bằng 120% so với dự toán năm 2019;

- Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước: 106.000 triệu đồng, bằng 101,4% dự toán địa phương giao năm 2019;

- Thu khác ngân sách: 189.700 triệu đồng, tăng 12,1% so với dự toán năm 2019;

- Thu xổ số kiến thiết: 1.440.000 triệu đồng, tăng 14,3% so với dự toán địa phương phấn đấu năm 2019.

***1.2. Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương***

Dự kiến thu bổ sung từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương năm 2020 là 5.541.896 triệu đồng, bao gồm:

- Thu bổ sung cân đối là 3.751.852 triệu đồng;

- Thu bổ sung thực hiện CCTL 1.490.000 đồng/tháng: 8.119 triệu đồng;

- Thu bổ sung mục tiêu1.781.925triệu đồng.

**2. Tổng chi ngân sách địa phương phấn đấu**

Trên cơ sở thu NSNN địa phương được hưởng theo phân cấp và số bổ sung từ ngân sách trung ương. Dự kiến tổng chi ngân sách địa phương năm 2020trung ương giao là 10.160.896 triệu đồng, địa phương phấn đấu **10.312.096 triệu đồng**. Cụ thể:

***2.1. Chi cân đối ngân sách địa phương: 8.530.171triệu đồng*.**Bao gồm:

- Chi đầu tư phát triển 2.144.648 triệu đồng, tăng 12,8% so dự toán 2019. Cụ thể các nguồn như sau:

+ Chi đầu tư XDCB tập trung: 454.648triệu đồng.

+ Chi đầu tư từ thu tiền sử dụng đất: 150.000 triệu đồng.

+ Chi đầu tư từ nguồn thu từ xổ số kiến thiết là 1.440.000 triệu đồng.

+ Chi từ bội chi ngân sách: 100.000 triệu đồng.

- Chi thường xuyên: 6.114.672 triệu đồng, tăng 12,2% so với dự toán địa phương phấn đấu năm 2019. Gồm:

+ Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo: 2.779.132 triệu đồng,

+ Chi khoa học công nghệ: 28.686 triệu đồng,

+ Các khoản chi thường xuyên còn lại: 3.306.853 triệu đồng.

- Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay: 6.500 triệu đồng.

- Quỹ dự trữ tài chính: 1.000 triệu đồng.

- Dự phòng ngân sách: 187.751 triệu đồng.

- Chi tạo nguồn,điều chỉnh tiền lương: 75.600 triệu đồng.

***2.2. Chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và một số chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác*: *dự toán 1.781.925 triệu đồng***, trong đó chi chương trình mục tiêu quốc gia là 598.404 triệu đồng, chi thực hiện chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác 1.183.521 triệu đồng.

**II. Dự kiến phương án phân bổ chi ngân sách địa phương 2020**

**1. Nguyên tắc phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2020**

(1) Cơ cấu lại nhiệm vụ chi phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương, phân bổ chi ngân sách tập trung, tiết kiệm, đảm bảo đủ kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách đã ban hành; triệt để tiết kiệm tối đa chi thường xuyên.

(2) Thực hiện chi ngân sách theo hướng ưu tiên cho con người, đảm bảo chi an sinh xã hội; bố trí chi đầu tư phát triển phải gắn kết chặt chẽ với mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, ưu tiên bố trí vốn trả nợ cho các khoản vay tín dụng ưu đãi thực hiện chương trình kiên cố hoá kênh mương, giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng làng nghề,…đến hạn phải trả trong năm 2020. Bố trí nguồn lực cho các lĩnh vực giáo dục- đào tạo, khoa học - công nghệ đảm bảo mức tối thiểu do trung ương quy định.

(3) Đối với chi quản lý hành chính nhà nước, đảng, đoàn thể: Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ và Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 130/2005/NĐ-CP: theo phương thức khoán quỹ lương riêng, công việc riêng.

Đối với các đơn vị có nhiệm vụ chi đặc thù (các hoạt động mang tính chất thường xuyên ngoài khoán để phục vụ chuyên môn), căn cứ vào tình hình thực hiện hàng năm và các quy định của cấp có thẩm quyền đã phê duyệt để bố trí kinh phí thực hiện trong dự toán ngày từ đầu năm theo khả năng cân đối ngân sách.

(4) Tăng cường nguồn kinh phí thực hiện công tác quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội trên địa bàn tỉnh.

(5) Đối với các đơn vị sự nghiệp: Tiếp tục thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ.

(6) Đối với các đơn vị có nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ sự nghiệp, căn cứ vào tình hình thực hiện năm 2020, nhiệm vụ được giao năm 2020 và khả năng cân đối ngân sách sẽ bố trí kinh phí thực hiện trong dự toán 2020 theo mức phù hợp.

(7) Bố trí dự phòng ngân sách bảo đảm mức tối thiểu trung ương quy định năm 2020 là 2%.

**2. Dự kiến phương án phân bổ chi ngân sách địa phương năm 2020**

Trên cơ sở thu NSNN địa phương được hưởng theo phân cấp và số bổ sung từ ngân sách trung ương. Tổng dự toán chi ngân sách địa phương năm 2020 là **10.312.096 triệu đồng**. Cụ thể*:*

***2.1. Chi cân đối ngân sách địa phương:*** *8.530.171 triệu đồng.*Bao gồm:

- Chi đầu tư phát triển: 2.144.648 triệu đồng, tăng 12,8% so với dự toán năm 2019. Bao gồm:

+ Ngân sách cấp tỉnh: 1.873.254 triệu đồng;

+ Ngân sách huyện: 271.394 triệu đồng.

-Chi thường xuyên:dự toán năm 2020 là 6.114.672 triệu đồng, tăng 12,2% so với dự toán năm 2019.

+ Ngân sách cấp tỉnh: 1.977.089 triệu đồng;

+ Ngân sách huyện: 4.137.583 triệu đồng.

- Dự phòng ngân sách: 187.751 triệu đồng, tăng 28,2% so với dự toán địa phương giao năm 2019.

- Trích lập quỹ dữ trữ tài chính: 1.000 triệu đồng, bằng 100% so dự toán năm 2019.

- Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay: 6.500 triệu đồng.

- Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương: 75.600 triệu đồng.

***2.2. Chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và một số chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác:*** dự toán 1.781.925 triệu đồng, trong đó chi chương trình mục tiêu quốc gia là 598.404 triệu đồng, chi thực hiện chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác 1.183.521 triệu đồng.

*(Các biểu mẫu kèm theo)*

Trên đây là báo cáo công khai dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2020 trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - CT, các PCT UBND tỉnh;  - Các Sở, ban, ngành tỉnh;  - N/C TCĐT;  - Sở Tài chính;  - Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh;  - Lưu VT. | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN** |